

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu 8, xã Hy Cương, tỉnh Phú Thọ

Đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Gia Lương, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số nhà 169, phố Hàm Nghi, khu Thanh Xuân, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Văn bản ủy quyền ngày 10/11/2025)

- **Bị đơn:** Anh Triệu Ngọc Quân, sinh năm 1990

và chị Đào Thị Thu Thủy, sinh năm 1995.

Đều có địa chỉ: Khu 5, xã Hy Cương, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền của chị Thủy: Anh Triệu Ngọc Quân, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu 5, xã Hy Cương, tỉnh Phú Thọ.

(văn bản ủy quyền ngày 10/12/2025)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy " Giấy bán đất" lập ngày 06 tháng 7 năm 2025 do anh Triệu Ngọc Quân viết có nội dung chuyển nhượng cho chị Nguyễn Thị Yên thửa đất số 322, diện tích 476 m²; Địa chỉ thửa đất: Khu 3, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ (nay là xã Xuân Lũng, tỉnh Phú Thọ) giá trị chuyển nhượng 365.000.000đ (Ba trăm sáu mươi năm triệu đồng).

- Anh Triệu Ngọc Quân và chị Đào Thị Thu Thủy phải trả cho bà Nguyễn Thị Yên số tiền chuyển nhượng đất là 165.000.000đ (Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày anh Quân, chị Thủy trả hết số tiền 165.000.000đ (Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị Yên, bà Nguyễn Thị Yên không còn

quyền lợi gì đối với thửa đất nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Yên phải chịu 2.062.500đ (Hai triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005365 ngày 14/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Bà Nguyễn Thị Yên còn phải nộp 1.762.500đ (Một triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí sơ thẩm. Anh Triệu Ngọc Quân và chị Đào Thị Thu Thủy phải chịu 2.062.500đ (Hai triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

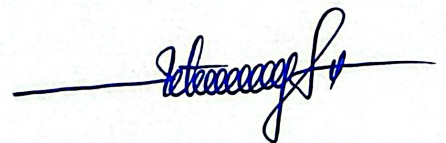
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN



Lê Thị Thu Trang